

Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt
Techcom

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 28, tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Người thực hiện công bố thông tin: Phí Tuấn Thành
Chức vụ: Tổng Giám đốc

Nội dung thông tin công bố:

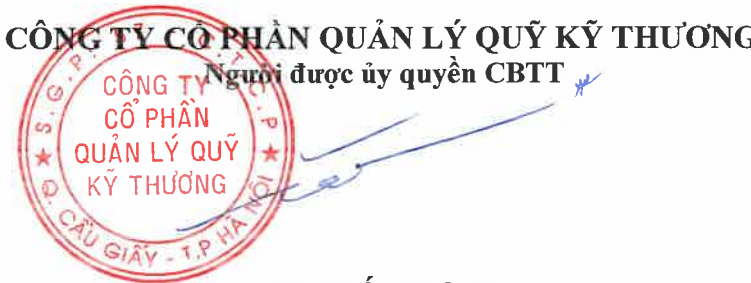
Công bố thông tin tài liệu Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 theo hình thức tham dự trực tiếp của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom TCFF.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 27/07/2023 tại đường dẫn: <http://www.techcomcapital.com.vn> Mục Đại hội Nhà Đầu tư quỹ TCFF.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu Đại hội



Phí Tuấn Thành
Tổng Giám Đốc



THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI

Vv: Tổ chức Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 của Quỹ TCFF

- Kính gửi:**
- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
 - Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán
 - Ngân Hàng Giám Sát- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành
 - Quý Nhà Đầu tư của Quỹ Đầu tư

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF), Quỹ TCFF trân trọng thông báo và kính mời Quý Nhà Đầu tư đến tham dự:

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023 QUỸ TCFF

Thời gian : **14h00 Thứ sáu ngày 18/08/2023.**

Địa điểm : Phòng họp – Tòa nhà Techcombank C5 - D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Hình thức : Họp trực tiếp.

Hình thức tham dự : Họp trực tiếp tại Đại hội, hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty TCC theo quy định.

Đối tượng tham dự : Tất cả các Nhà Đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ theo danh sách được chốt vào ngày **27/07/2023.**

Toàn bộ Tài liệu Đại hội được đăng tải tại phần Quan hệ Nhà Đầu tư, mục Công bố thông tin/Đại hội Nhà Đầu tư trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **27/07/2023** theo địa chỉ:

<http://www.techcomcapital.com.vn/>.

Xác nhận tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Nhà Đầu tư vui lòng xác nhận việc **tham dự Đại hội** hoặc **ủy quyền tham dự Đại hội** đến hết ngày **10/08/2023** như sau:

- Bước 1: Đăng nhập vào tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở của Quý Nhà đầu tư mở tại Đại lý phân phối TCBS theo đường dẫn sau <https://tcinvest.tcbs.com.vn>
- Bước 2: Tại mục “Khác”, chọn tính năng “Bỏ phiếu điện tử”
- Bước 3: Chọn mục “Đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội Nhà đầu tư bất thường năm 2023 Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF)” và chọn “Biểu quyết” để bắt đầu thực hiện đăng ký tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người đại diện của Quý Nhà đầu tư trong trường hợp Quý Nhà Đầu tư không thể tham dự Đại hội.

Quý Nhà Đầu tư còn có thể thực hiện ủy quyền bằng cách điền thông tin vào bản in mẫu Giấy Ủy quyền lưu tại đường dẫn tài liệu Đại hội trên trang thông tin điện tử của công ty nêu trên và làm theo hướng dẫn tại mẫu Giấy Ủy quyền.

Tham dự Đại hội:

Nhà Đầu tư/Người được ủy quyền xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu và thư mời/giấy uỷ quyền khi tham dự Đại hội.

Mọi thắc mắc và ý kiến đóng góp, Quý Nhà Đầu tư vui lòng liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG

Bộ phận Quản trị Quỹ

Địa chỉ: Tầng 29 – Tòa nhà Techcombank C5 - D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Email: IB.Quanlyquy@techcombank.com.vn

Hoặc Hotline: 1800 588 826

Trân trọng kính mời./.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG



Tổng Giám đốc
PHÍ TUẤN THÀNH





GIẤY ỦY QUYỀN
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)



Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF)

Bộ phận Quản trị Quỹ

Địa chỉ: Tầng 29 – Tòa nhà Techcombank C5 - D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Đối với Nhà Đầu tư cá nhân:

Tên Nhà Đầu tư:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp
nơi cấp
Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:.....
Số lượng Chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ: chứng chỉ quỹ tại ngày 27/07/2023.

Đối với Nhà Đầu tư tổ chức:

Tên Nhà Đầu tư:
Số GPTL/GCNĐKDN số: ngày cấp
nơi cấp
Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:.....
Người đại diện pháp luật:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp
nơi cấp
Số lượng Chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ: chứng chỉ quỹ tại ngày 27/07/2023.

Nay, Tôi ủy quyền cho:

- 1.(*) Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
- 2.(*) Bà Nguyễn Thị Hoạt – Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ

Hoặc 3.(**) Ông/Bà:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp
nơi cấp

Được quyền thay thế Tôi/Công ty tham dự và biểu quyết tại Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF) tổ chức vào **Thứ sáu, ngày 18/08/2023.**

Người được ủy quyền

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

(*) Trường hợp ủy quyền cho Đại diện công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương, Nhà Đầu tư vui lòng in mẫu giấy Ủy quyền, điền thông tin và gửi bản scan Giấy Ủy quyền đến hết ngày 10/08/2023 tới địa chỉ IB.Quanlyquy@techcombank.com.vn theo mẫu: TCFF_DHNDTBT2023 [Số tài khoản sở hữu CCQ] Ủy quyền tham dự, và gửi lại bản gốc qua đường bưu điện.

(**) Trường hợp ủy quyền cho người khác, Người được ủy quyền cần xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu và thư mời/giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội.

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM TCFF**

Thời gian: **14h00 Thứ sáu ngày 18/08/2023.**
Địa điểm: Phòng họp – Tòa nhà Techcombank C5 - D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng,
Cầu Giấy, Hà Nội.
Hình thức: **HƯỚNG** Hội trực tiếp.
Đối tượng tham dự: Tất cả các Nhà Đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ theo danh sách được chốt vào
ngày **27/07/2023.**

Chương trình	Nội dung
13h45 – 14h00	- Đón tiếp Nhà Đầu tư.
14h00 – 14h15 Khai mạc Đại hội	- Báo cáo tỷ lệ Nhà Đầu tư tham dự Đại hội. - Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu. - Thông qua Chương trình Đại hội. - Phát biểu khai mạc
14h15 – 15h30 Trình bày các các nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư	- Đại diện Công ty Quản lý Quỹ trình bày các nội dung: • Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ. - Nhà Đầu tư cho ý kiến, thảo luận các vấn đề liên quan.
15h30 – 15h45 Biểu quyết các nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư	Biểu quyết các nội dung nêu tại phiếu xin ý kiến Nhà Đầu tư.
15h45 – 16h00 Bế mạc Đại hội	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. - Chủ tọa phát biểu bế mạc.

Toàn bộ Tài liệu Đại hội được đăng tải tại phần Quan hệ Nhà Đầu tư, mục Công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **27/07/2023** theo địa chỉ:
<http://www.techcomcapital.com.vn/>



**TÀI LIỆU HỢP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM TCFE**

Kính trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFE) các nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ sau đây:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p>Thay đổi thông tin tên mới của Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund Tên viết tắt: TCFE</p>	<p>Tên tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom Tên tiếng Anh: Techcom Flexi Bond Fund Tên viết tắt: TCFE</p>	<p>Thay đổi mục tiêu và chiến lược của Quỹ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhà Đầu tư.</p>
2	<p>CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>Quỹ có nghĩa là Quỹ Đầu Tư Cân bằng Linh hoạt Techcom, một loại hình Quỹ đầu tư chứng khoán đang mở do Công ty Quản Lý Quỹ quản lý chào bán Chứng Chi Quỹ ra công chúng và được thành lập theo các quy định hiện hành về chứng khoán tại Việt Nam và Điều lệ này.</p>	<p>CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>Quỹ có nghĩa là Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom, một loại hình Quỹ đầu tư chứng khoán đang mở do Công ty Quản Lý Quỹ quản lý chào bán Chứng Chi Quỹ ra công chúng và được thành lập theo các quy định hiện hành về chứng khoán tại Việt Nam và Điều lệ này</p>	
3	<p>Sửa đổi Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG LINH HOẠT TECHCOM</p>	<p>Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM</p>	

<p>Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund</p> <p>Tên viết tắt : TCFP</p>	<p>Tên tiếng Anh: Techcom Flexi Bond Fund</p> <p>Tên viết tắt : TCFP</p>	
<p>4</p> <p>Sửa đổi Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa rủi ro cho Nhà Đầu Tư.</p> <p>Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.</p>	<p>Với mục tiêu là bảo toàn vốn, tạo lợi nhuận ngắn hạn cạnh tranh hơn so với các khoản tiền gửi không kỳ hạn, đồng thời tăng tính thanh khoản khi nắm giữ Chứng chỉ Quỹ cho nhà đầu tư, Quỹ sẽ đầu tư chủ yếu vào tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tín dụng, tín phiếu, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá khác có chất lượng tín dụng tốt và tính thanh khoản cao.</p> <p>Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.</p>	
<p>5</p> <p>Sửa đổi Điều 9. Chiến lược và lĩnh vực đầu tư</p> <p>9.1 Chiến lược đầu tư</p> <p>Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.</p> <p>Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào (i) nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu được phát hành bởi các công ty, có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh (ii) nhóm chứng</p>	<p>9.1 Chiến lược đầu tư</p> <p>Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.</p> <p>Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.</p> <p>Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị</p>	

<p>khóan có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.</p> <p>Quý cũng sẽ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt nhằm mang về các khoản thu nhập cố định cho Quý.</p>	<p>trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quý có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quý một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quý vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro. Quý sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quý đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quý sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mọi tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.</p>
<p>Quý có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quý, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quý là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.</p> <p>Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.</p>	<p>Quý áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hướng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quý cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.</p>
<p>9.2 Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư</p> <p>Quý sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, bao gồm: (i) nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành</p>	<p>9.2 Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư</p> <p>Quý chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của</p>

hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu được phát hành bởi các công ty, có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh, (ii) nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định. Quý cũng sẽ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt nhằm mang về các khoản thu nhập cố định cho Quý.

Quý sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quý đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quý sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quý áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ giữa các loại chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu,...) sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quý cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng chứng khoán cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và

Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quý sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hoá lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quý sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quý đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quý sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quý áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quý cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị

<p>các điển biến riêng lẻ của các chứng khoán này trước tác động của khuynh hướng thị trường.</p> <p>9.3 Các loại tài sản Quỹ được phép đầu tư bao gồm</p> <p>a) Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng;</p> <p>b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p> <p>d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đang ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;</p> <p>đ) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tới thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;</p> <p>e) Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.</p> <p>9.4. Việc đầu tư vào các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Có quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch;</p> <p>b) Đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;</p>	<p>trường.</p> <p>9.3 Các loại tài sản Quỹ được phép đầu tư bao gồm</p> <p>a) Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng;</p> <p>b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p> <p>d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đang ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;</p> <p>đ) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tới thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;</p> <p>e) Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.</p> <p>9.4. Việc đầu tư vào các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Có quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch;</p> <p>b) Đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;</p> <p>c) Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc</p>	
---	--	--

	<p>c) Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.</p>	
<p>6</p> <p>Sửa đổi Điều 10. Hạn chế đầu tư</p> <p>10.1. Hạn mức của Quỹ được quy định chi tiết tuân thủ các quy định tại Thông tư hướng dẫn hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau:</p> <p>a) Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9.</p> <p>b) Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>c) Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>d) Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, d, đ và e khoản 3 Điều 9, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phát sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục 4 Điều lệ này;</p> <p>đ) Không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của quỹ</p>	<p>tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.</p> <p>10.1. Hạn mức của Quỹ được quy định chi tiết tuân thủ các quy định tại Thông tư hướng dẫn hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau:</p> <p>a) Quỹ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% giá trị tài sản ròng trở lên.</p> <p>b) Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>c) Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>d) Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, d, đ và e khoản 3 Điều 9, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phải sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục 4 Điều lệ này;</p> <p>đ) Không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của quỹ vào</p>	

<p>vào các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 9;</p> <p>e) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại điểm b, d, đ và g khoản 3 Điều 9 (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) Phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của quỹ;</p> <p>g) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của quỹ;</p> <p>h) Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ đó;</p> <p>i) Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; <p>k) Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý,</p>	<p>các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 9;</p> <p>e) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của quỹ;</p> <p>g) Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ đó;</p> <p>h) Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; <p>i) Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;</p>	
---	--	--

<p>Kim loại quý hiếm;</p> <p>l) Phái có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành.</p> <p>10.2. Cơ cấu đầu tư của quỹ mở chi được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e và i khoản 1 Điều này và chi do các nguyên nhân sau:</p> <p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Thực hiện các khoản thanh toán của quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;</p> <p>đ) Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.</p> <p>10.5 Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc</p>	<p>10.2. Cơ cấu đầu tư của quỹ mở chi được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm b, c, d, đ và h khoản 1 Điều này và chi do các nguyên nhân sau:</p> <p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Thực hiện các khoản thanh toán của quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;</p> <p>đ) Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.</p> <p>10.5 Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc</p>
--	--

<p>điều chỉnh lại danh mục đầu tư, công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	<p>điều chỉnh lại danh mục đầu tư, công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	
<p>10.6 Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.</p>	<p>10.6 Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.</p>	
<p>10.7 Quỹ thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và bảo đảm các nguyên tắc sau: a) Quỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; b) Quỹ chỉ được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các tài sản đã được quy định tại Điều lệ quỹ và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; c) Quỹ không được đầu tư quá 20% giá trị tài sản ròng của quỹ ra nước ngoài và không vượt quá hạn mức đầu tư đăng ký đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận. d) Cơ cấu đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, điều chỉnh hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của quỹ phải tuân thủ quy định về cơ cấu đầu tư, hạn mức đầu tư, điều chỉnh hạn mức đầu tư theo các quy định tại Điều này.</p>	<p>10.7 Quỹ thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và bảo đảm các nguyên tắc sau: a) Quỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; b) Quỹ chỉ được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các tài sản đã được quy định tại Điều lệ quỹ và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; c) Quỹ không được đầu tư quá 20% giá trị tài sản ròng của quỹ ra nước ngoài và không vượt quá hạn mức đầu tư đăng ký đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận. d) Cơ cấu đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, điều chỉnh hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của quỹ phải tuân thủ quy định về cơ cấu đầu tư, hạn mức đầu tư, điều chỉnh hạn mức đầu tư theo các quy định tại Điều này.</p>	
<p>7 Sửa đổi Điều 12. Phương pháp lựa chọn đầu tư Quỹ áp dụng phương pháp từ dưới lên (bottom-up approach) trong việc lựa chọn từng loại chứng khoán cụ thể thông qua việc phân tích công ty, bao gồm phân tích hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá các chỉ số tài chính, đánh giá tiềm năng tăng</p>	<p>Quỹ sẽ chú ý đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng (kể từ ngày giao dịch), trái phiếu doanh nghiệp có</p>	

<p>trường, lợi thế cạnh tranh, bộ máy điều hành, quản trị doanh nghiệp, vv.</p> <p>Quý cũng sử dụng phương pháp từ trên xuống (top-down approach), trong đó việc lựa chọn và phân bổ tài sản sẽ dựa trên đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô và phân tích tiềm năng tăng trưởng & chính sách ngành. Từ đó, lập danh sách các chứng khoán tốt trong ngành cho việc lựa chọn công ty sẽ đầu tư.</p>	<p>bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành. Trái phiếu doanh nghiệp chỉ được xem xét đầu tư nếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín.</p> <p>Quý áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hướng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quý cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.</p>
<p>8</p> <p>Sửa đổi Mục 1 Điều 55. Dền bù thiệt hại cho Nhà Đầu tư và Quý</p> <p>55.1 Thiệt hại gánh chịu bởi Nhà Đầu Tư thực hiện giao dịch Chứng Chi Quỹ khi NAV của Quỹ bị định giá sai và mức độ sai sót được coi là lớn khi đạt từ 1,00% (một phần trăm) của NAV trở lên.</p> <p>Khi mức độ sai sót đạt đến mức quy định trên, Công ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng phương án khắc phục, giải quyết bằng hai cách sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh số lượng Chứng chỉ quỹ mà Nhà Đầu Tư bị thiệt hại nắm giữ, chỉ áp dụng trong trường hợp chi phí dền bù cho Nhà Đầu Tư được hạch toán vào chi phí của Quý - Thanh toán bằng chuyển khoản trong trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư vượt quá 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam). Trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư nhỏ hơn 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam) sẽ được tự động hạch toán cho Quý. 	<p>55.1 Thiệt hại gánh chịu bởi Nhà Đầu Tư thực hiện giao dịch Chứng Chi Quỹ khi NAV của Quỹ bị định giá sai và mức độ sai sót được coi là lớn khi đạt từ 0,75% (không phải bảy lăm phần trăm) của NAV trở lên.</p> <p>Khi mức độ sai sót đạt đến mức quy định trên, Công ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng phương án khắc phục, giải quyết bằng hai cách sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh số lượng Chứng chỉ quỹ mà Nhà Đầu Tư bị thiệt hại nắm giữ, chỉ áp dụng trong trường hợp chi phí dền bù cho Nhà Đầu Tư được hạch toán vào chi phí của Quý - Thanh toán bằng chuyển khoản trong trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư vượt quá 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam). Trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư nhỏ hơn 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam) sẽ được tự động hạch toán cho Quý.

9	Phê duyệt việc ủy quyền cho Công ty Quản lý Quỹ cập nhật lại Điều lệ Quỹ đối với các nội dung sửa đổi liên quan đến việc sửa các lỗi chính tả hoặc lỗi trùng lặp từ	Sửa đổi theo nội dung ủy quyền của Đại hội Nhà Đầu tư
---	---	---

PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)



I. Thông tin Quỹ:

Tên Quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)

Giấy phép thành lập: Số 33/GCN-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/12/2018.

Ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền biểu quyết: **27/07/2023**.

Tỷ lệ phân bổ quyền: 01 chứng chỉ quỹ - 01 quyền biểu quyết.

II. Mục đích lấy ý kiến:

Thông qua các vấn đề xin ý kiến tại Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF).

III. Thông tin Nhà Đầu tư:

1. Đối với Nhà Đầu tư cá nhân:

Tên Nhà Đầu tư:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... ngày cấp

nơi cấp.....

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:

Số lượng Chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ: chứng chỉ quỹ tại ngày **27/07/2023**.

2. Đối với Nhà Đầu tư tổ chức:

Tên Nhà Đầu tư:

Số GPTL/GCNĐKDN số: ngày cấp

nơi cấp.....

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:

Người đại diện pháp luật:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... ngày cấp

nơi cấp.....

Số lượng Chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ: chứng chỉ quỹ tại ngày **27/07/2023**.



IV. Phân biểu quyết:

Tôi/Chúng tôi là Nhà Đầu tư của Quỹ xác nhận biểu quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường năm 2023 của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF) như sau:

STT	VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT	NHẤT TRÍ	KHÔNG NHẤT TRÍ	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
	Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom như những nội dung sau:			
1	<p>Thay đổi thông tin tên của Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom</p> <p>Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund</p> <p>Tên viết tắt: TCFF</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	<p>Cập nhật CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>Quỹ có nghĩa là Quỹ Đầu Tư Cân bằng Linh hoạt Techcom, một loại hình Quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở do Công ty Quản Lý Quỹ quản lý chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng và được thành lập theo các quy định hiện hành về chứng khoán tại Việt Nam và Điều lệ này.</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	<p>Sửa đổi Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG LINH HOẠT TECHCOM</p> <p>Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund</p> <p>Tên viết tắt : TCFF</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	<p>Sửa đổi Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Như nội dung nêu tại Tài liệu họp</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	<p>Sửa đổi Điều 9. Chiến lược và lĩnh vực đầu tư</p> <p>Như nội dung nêu tại Tài liệu họp</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	<p>Sửa đổi Điều 10. Hạn chế đầu tư</p> <p>Như nội dung nêu tại Tài liệu họp</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	<p>Sửa đổi Điều 12. Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>Như nội dung nêu tại Tài liệu họp</p>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

8	Sửa đổi Mục 1 Điều 55. Đền bù thiệt hại cho Nhà Đầu tư và Quỹ Như nội dung nêu tại Tài liệu họp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Phê duyệt việc ủy quyền cho Công ty Quản lý Quỹ cập nhật lại Điều lệ Quỹ đối với các nội dung sửa đổi liên quan đến việc sửa các lỗi chính tả hoặc lỗi trùng lặp từ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nhà Đầu tư hoặc người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên với Nhà Đầu tư cá nhân/ Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu với Nhà Đầu tư tổ chức)

Họ và tên:.....

Ngày:.....



Số: 03 /TCFF-2023/NQĐH

Hà Nội, ngày tháng năm 2023



DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)**

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF);
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 của Quỹ TCFF ngày / /2023.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1:

Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ như các nội dung bên dưới:

1. Thay đổi thông tin tên mới của Quỹ

Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG LINH HOẠT TECHCOM

Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund

Tên viết tắt : TCFF

2. Cập nhật CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH

Quỹ có nghĩa là Quỹ Đầu Tư Cân bằng Linh hoạt Techcom, một loại hình Quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở do Công ty Quản Lý Quỹ quản lý chào bán Chứng Chi Quỹ ra công chúng và được thành lập theo các quy định hiện hành về chứng khoán tại Việt Nam và Điều lệ này.

3. Sửa đổi Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ

Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG LINH HOẠT TECHCOM

Tên tiếng Anh: Techcom Balanced Flexi Fund

Tên viết tắt : TCFE

4. Sửa đổi Điều 8. Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa rủi ro cho Nhà Đầu Tư.

Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

5. Sửa đổi Điều 9. Chiến lược và lĩnh vực đầu tư

9.1 Chiến lược đầu tư

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào (i) nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu được phát hành bởi các công ty, có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh (ii) nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt nhằm mang về các khoản thu nhập cố định cho Quỹ.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

9.2 Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư

Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, bao gồm: (i) nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu được phát hành bởi các công ty, có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh, (ii) nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định. Quỹ cũng sẽ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt nhằm mang về các khoản thu nhập cố định

cho Quỹ.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ giữa các loại chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu,...) sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng chứng khoán cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các chứng khoán này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

9.3 Các loại tài sản Quỹ được phép đầu tư bao gồm

- a) Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng;
- b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
- c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
- d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
- đ) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
- e) Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ;
- g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.

9.4. Việc đầu tư vào các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Có quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch;
- b) Đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;
- c) Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

6. Sửa đổi Điều 10. Hạn chế đầu tư

10.1. Hạn mức của Quỹ được quy định chi tiết tuân thủ các quy định tại Thông tư hướng dẫn hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau:

- a) Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9.
- b) Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;

- c) Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
 - d) Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, d, đ và e khoản 3 Điều 9, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục 4 Điều lệ này;
 - đ) Không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 9;
 - e) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại điểm b, d, đ và g khoản 3 Điều 9 (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của quỹ;
 - g) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của quỹ;
 - h) Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ đó;
 - i) Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:
 - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - k) Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;
 - l) Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành.
- 10.2. Cơ cấu đầu tư của quỹ mở chỉ được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e và i khoản 1 Điều này và chỉ do các nguyên nhân sau:
- a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;
 - b) Thực hiện các khoản thanh toán của quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;
 - c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;
 - d) Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;
 - đ) Quỹ đang trong thời gian giải thể.
- 10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.
- 10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều

- chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.
- 10.5 Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.
- 10.6 Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.
- 10.7 Quỹ thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và bảo đảm các nguyên tắc sau:
- Quỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;
 - Quỹ chỉ được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các tài sản đã được quy định tại Điều lệ quỹ và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Quỹ không được đầu tư quá 20% giá trị tài sản ròng của quỹ ra nước ngoài và không vượt quá hạn mức đầu tư đăng ký đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận.
 - Cơ cấu đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, điều chỉnh hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của quỹ phải tuân thủ quy định về cơ cấu đầu tư, hạn mức đầu tư, điều chỉnh hạn mức đầu tư theo các quy định tại Điều này.

7. Sửa đổi Điều 12. Phương pháp lựa chọn đầu tư

Quỹ áp dụng phương pháp từ dưới lên (bottom-up approach) trong việc lựa chọn từng loại chứng khoán cụ thể thông qua việc phân tích công ty, bao gồm phân tích hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá các chỉ số tài chính, đánh giá tiềm năng tăng trưởng, lợi thế cạnh tranh, bộ máy điều hành, quản trị doanh nghiệp, vv.

Quỹ cũng sử dụng phương pháp từ trên xuống (top-down approach), trong đó việc lựa chọn và phân bổ tài sản sẽ dựa trên đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô và phân tích tiềm năng tăng trưởng & chính sách ngành. Từ đó, lập danh sách các chứng khoán tốt trong ngành cho việc lựa chọn công ty sẽ đầu tư.

8. Sửa đổi Mục 1 Điều 55. Đền bù thiệt hại cho Nhà Đầu tư và Quỹ

Thiệt hại gánh chịu bởi Nhà Đầu Tư thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ khi NAV của Quỹ bị định giá sai và mức độ sai sót được coi là lớn khi đạt từ 1,00% (một phần trăm) của NAV trở lên.

Khi mức độ sai sót đạt đến mức quy định trên, Công ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng phương án khắc phục, giải quyết bằng hai cách sau đây:

- Điều chỉnh số lượng Chứng chỉ quỹ mà Nhà Đầu Tư bị thiệt hại nắm giữ, chỉ áp dụng trong trường hợp chi phí đền bù cho Nhà Đầu Tư được hạch toán vào chi phí của Quỹ
- Thanh toán bằng chuyển khoản trong trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư vượt quá 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam). Trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà Đầu Tư nhỏ hơn 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam) sẽ được tự động hạch toán cho Quỹ.

Điều 2:

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

Thay mặt Đại hội Nhà Đầu tư
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
Tổng Giám đốc

Bà NGUYEN THỊ HOẠT

Ông PHÍ TUẤN THÀNH



NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC**TẠI ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2023****QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)****A. Tiếp đón Nhà Đầu tư**

Khi tới tham dự Đại hội, tại bàn đăng ký:

- (i) Nhà Đầu tư cần xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu
- (ii) Người được ủy quyền cần xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền.

Ban tổ chức sẽ thực hiện quy trình xác thực nội dung ủy quyền bằng một hoặc hai cách:

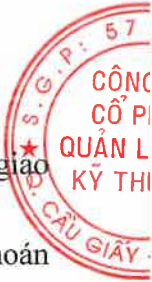
- Xác thực chữ ký ủy quyền trên giấy ủy quyền với chữ ký trên hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ;
- Gọi điện thoại tới Nhà Đầu tư của Quỹ theo thông tin do Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) cung cấp để xác thực việc ủy quyền.

Thông tin của Nhà Đầu tư được sử dụng để xác thực là thông tin Nhà Đầu tư cung cấp khi mở hợp đồng tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ và đăng ký với VSD.

Nhà Đầu tư/Người được ủy quyền sau khi hoàn thành thủ tục kiểm tra/xác thực trong thời gian đón tiếp Nhà Đầu tư theo quy định tại Chương trình Đại hội sẽ có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

B. Tổ chức Đại hội

1. Đại hội Nhà Đầu tư bất thường năm 2023 Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (sau đây gọi là Đại hội) được tiến hành khi đáp ứng các điều kiện tổ chức Đại hội phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ và theo nội dung chương trình được Đại hội thông qua.
2. Nhà Đầu tư hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi chung là Nhà Đầu tư) dự họp, được phát **Phiếu biểu quyết**: Dùng để biểu quyết từng vấn đề được in sẵn trên Phiếu biểu quyết, dưới hình thức thu phiếu biểu quyết vào thùng. Đối với các nội dung cần biểu quyết ngay trong Đại hội sẽ dùng hình thức giao tay tại chỗ để biểu quyết nhanh từng vấn đề.
3. Đoàn chủ toạ có quyền điều hành Đại hội theo quy định pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ và Nhà Đầu tư dự họp có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quyết định của Đoàn chủ toạ.
4. Nhà Đầu tư bỏ ra về khi chưa hết chương trình đại hội thì coi như Nhà Đầu tư đó tự ý từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình từ thời điểm đó tại Đại hội; Nhà Đầu tư đến muộn sẽ được tham gia biểu quyết các vấn đề phát sinh sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp Đại hội.



5. Về phương thức thảo luận tại Đại hội:

Nhà Đầu tư có nhu cầu đặt câu hỏi thì ghi câu hỏi ra giấy và chuyển cho Ban tổ chức.

Các câu hỏi sẽ được chuyển tới Đoàn Chủ tọa xem xét trả lời/giải đáp trong thời gian thảo luận của Đại hội và/hoặc sẽ được trả lời bằng văn bản sau cuộc họp, nếu không đủ thời gian.

6. Điều kiện thông qua quyết định/ng nghị quyết của Đại hội được áp dụng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF).

7. Khiếu nại

Những khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa và/hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

BAN TỔ CHỨC

